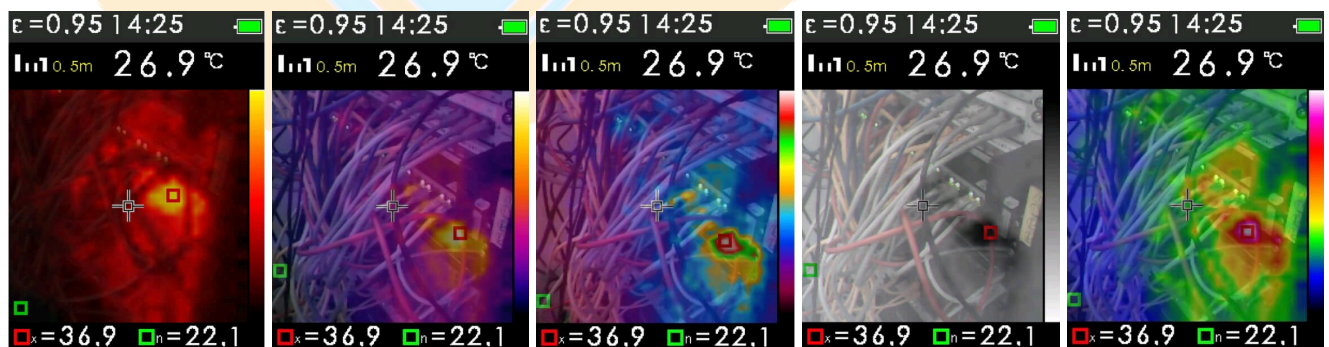




CAMERA NHIỆT HỒNG NGOẠI FTI 300

GEO-FENNEL

1. Đo nhiệt độ từ xa không tiếp xúc vật đo.
2. Tầm đo: $-50^{\circ}\text{C} - 300^{\circ}\text{C}$.
3. Điều chỉnh hệ số phát xạ nhiệt ϵ : 0.001 – 1.000.
4. Xuất ảnh nhiệt sắc nét.
5. Lưu trữ nhớ SD 8GB.
6. Kết nối máy tính qua USB.
7. Sử dụng pin sạc.





- ★ **FTI 300** là **máy đo nhiệt độ từ xa** chuyên dụng với camera nhiệt hồng ngoại. Sử dụng kỹ thuật tia hồng ngoại và tia laser cho kết quả chính xác. Đo nhiệt độ từ xa không tiếp xúc vật đo tới 300°C.
- ★ FTI 300 cho hình ảnh nhiệt hồng ngoại với màu sắc ảnh nhiệt theo nhiệt độ vật đo. Hình ảnh nhiệt được lưu trữ trên thẻ nhớ SD 8GB. Kết nối với máy tính qua USB để lưu trữ ảnh nhiệt cũng như để chia sẻ online.
- ★ Trên ảnh nhiệt thể hiện nhiệt độ tại vị trí đo, nhiệt độ cao nhất và nhiệt độ thấp nhất trong khung hình của vật cần đo.
- ★ Những vị trí có nhiệt độ cao, ảnh nhiệt sẽ thể hiện bằng màu đỏ. Ngược lại, vị trí có nhiệt độ thấp sẽ là màu cam và giảm dần tới màu xanh lá.
- ★ Camera nhiệt hồng ngoại FTI 300 có khả năng chụp hình và lưu được 6,000 hình. Thẻ nhớ Micro SD 8GB kèm theo máy.
- ★ Sử dụng pin sạc 3.7V 1,375mAh. Làm việc liên tục 4 giờ hoặc 8 giờ làm việc bình thường.
- ★ Kết nối máy tính qua cổng USB để lưu trữ hình ảnh nhiệt đo được.

BỘ MÁY BAO GỒM:

1. 1 máy chính **FTI 300** nhập khẩu chính hãng GEO-Fennel.
 2. 1 pin sạc 3.7 V (đã được lắp vào máy).
 3. 1 sạc pin.
 4. 1 cáp USB.
 5. 1 thùng máy.
 6. 1 HDSD bằng Tiếng Anh, Tiếng Đức, Tiếng Pháp.
 7. 1 phiếu bảo hành 12 tháng chính hãng của [Le Quoc Equipment](http://LeQuocEquipment.com).
-



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

1. Ảnh nhiệt

1. Kiểu bộ dò: gồm nhiệt điện chưa được làm lạnh.
2. Bước sóng: 6.5 – 14 um.
3. Độ phân giải cảm biến hồng ngoại: 32 x 31 pixel (điểm ảnh).
4. Độ nhạy nhiệt: <math><0.15^{\circ}\text{C}</math> (150 mK).
5. Trường quan sát (FOV – Field Of View): $40^{\circ} \times 40^{\circ}$.
6. Tiêu cự ảnh: cố định.
7. Khoảng cách nhìn rõ ảnh tối thiểu (minimum): 50 cm.
8. Tần số ảnh sử dụng cho camera nhiệt hồng ngoại FTI 300: 9 Hz.
9. Thang 6 màu: thang màu xám – nóng sáng (greyscale – white hot), thang màu xám – nóng đen (greyscale – black hot), ironbow, cầu vồng (rainbow), cầu vồng tương phản cao (rainbow – high contrast), cầu vồng kim loại nóng (Rainbow – hot metal).

10. Camera kỹ thuật số tích hợp: 48,608 pixel.

11. Màn hình hiển thị: LCD màu 2.2" TFT 320 x 240 pixel,

12. PIP (pha trộn nhiệt): ảnh nhiệt hồng ngoại với 5 cấp độ (0, 25, 50, 75, 100%).

13. Điều chỉnh tiêu cự nhìn rõ ảnh: 0.5 m – 1 m – 2 m – 3 m.

2. Đo nhiệt độ bằng hồng ngoại của camera hồng ngoại FTI 300:

1. Tầm đo nhiệt độ: $-20^{\circ}\text{C} - 300^{\circ}\text{C}$.
2. Đơn vị đo: $^{\circ}\text{C}$, $^{\circ}\text{F}$.
3. Độ chính xác ở 25°C : $\pm 2\%$ số đo hoặc $\pm 2^{\circ}\text{C}$.
4. Hiển thị giá trị đo: 3 cấp (trung bình, lớn nhất, nhỏ nhất).
5. Đặc tính đo: Dựa trên hệ số phát xạ nhiệt và nhiệt độ phản xạ.

3. Tăng độ chính xác bằng 2 cách sau:

1. Điều chỉnh hệ số phát xạ nhiệt (ϵ) của vật liệu đối tượng đo: điều chỉnh **0.001 – 1.000**.
2. Điều chỉnh nhiệt độ của đối tượng đo: điều chỉnh từ $0^{\circ}\text{C} - +40^{\circ}\text{C}$.

4. Bộ nhớ và truyền số liệu đo:

1. Bộ nhớ: thẻ MicroSD 8 GB.
2. Định dạng file hình: .bmp.
3. Cổng giao tiếp máy tính (PC): USB 2.0
4. Khả năng lưu trữ hình ảnh: 6,000 hình (sáu ngàn hình)



5. Đặc điểm khác:

1. Nguồn điện: pin sạc 3.7 V, 1,375 mAh.
2. Thời gian làm việc của pin: liên tục 4 giờ hoặc 8 giờ nếu dùng cách quang bình thường.
3. Ngôn ngữ menu: Đức, Anh, Pháp, Tây Ban Nha, Ý.
4. Thời gian camera nhiệt hồng ngoại FTI 300 tự động tắt: 10 phút.
5. Nhiệt độ làm việc: 0°C – +50°C.
6. Độ ẩm làm việc: 10%RH – 90%RH.
7. Trọng lượng: 410 g.
8. Kích thước: 205 x 155 x 62 mm.

ĐẶC ĐIỂM

1. Hiển thị ảnh nhiệt của vật đo. Nóng màu đỏ, lạnh màu xanh lá theo thang màu “cầu vồng”.
2. Cài đặt cảnh báo nhiệt độ cao (Hi) và nhiệt độ thấp (Lo). Khi máy đo được nhiệt độ vượt ngưỡng cài đặt, máy sẽ báo âm “bíp bíp...”.
3. Chức năng PIP hiển thị đồng thời ảnh thực tế và ảnh nhiệt của vật đo.
4. Hiển thị giá trị lớn nhất (Max) và giá trị nhỏ nhất (Min) trên cùng khung hình vật đo.
5. Hiển thị giá trị nhiệt độ lớn nhất trên ảnh nhiệt (ô vuông màu đỏ) và nhiệt độ nhỏ nhất trên ảnh nhiệt (ô vuông màu xanh). Ô màu xám ở chính giữa màn hình để định vị nhiệt độ đo hiện tại của vị trí đo.
6. Người dùng tự điều chỉnh hệ số phát xạ nhiệt vật liệu (ϵ) của vật đo để đạt độ chính xác tối đa. Trong sách hướng dẫn sử dụng có bảng thể hiện hệ số phát xạ nhiệt cho từng vật liệu.
7. Camera nhiệt hồng ngoại FTI 300 cho phép cài đặt thời gian thực cho máy (đồng hồ). Thời gian này sẽ hiển thị trên ảnh nhiệt khi lưu trữ.
8. Menu hỗ trợ 5 ngôn ngữ: Đức, Anh, Pháp, Tây Ban Nha, Ý.
9. Sử dụng pin sạc công suất cao.
10. Màn hình hiển thị chỉ báo pin: đang sạc, đã đầy, còn bao nhiêu.
11. Lựa chọn đơn vị đo: °C hoặc °F.
12. Độ sáng màn hình có thể điều chỉnh sáng/tối theo ý người dùng.
13. Bảng màu: 6 màu.
14. Lưu 6,000 (sáu ngàn) ảnh nhiệt.
15. Kết nối máy tính (PC) và lưu trữ hình ảnh đo qua cổng giao tiếp USB 2.0.



Le Quoc Equipment



Germany **qeo**
F E N N E L

GHÉ THĂM WEBSITE:

